TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ	*Nghi Sơn, ngày 19 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 237/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Trần Thị V - sinh năm: 1991

HKTT: TDP Thành C, phường Nguyên B, TX. Nghi S, Thanh H

Nơi ở hiện nay: Thôn Trung S, xã Phú S, Thị xã Nghi S, Thanh H.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trọng V1 - sinh năm: 1987

HKTT: TDP Thành C, phường Nguyên B, TX. Nghi S, Thanh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 80, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Trần Thị V - sinh năm: 1991

HKTT: TDP Thành C, phường Nguyên B, TX. Nghi S, Thanh H

Nơi ở hiện nay: Thôn Trung S, xã Phú S, Thị xã Nghi S, Thanh H.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trọng V1 - sinh năm: 1987

HKTT: TDP Thành C, phường Nguyên B, TX. Nghi S, Thanh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị V và anh V1 xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị V và anh V1 có hai con chung cháu Nguyễn Thị Ngọc A – sinh ngày 08/8/2012 và cháu Nguyễn Trọng B – sinh ngày 23/4/2014. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận như sau: Giao cả hai cháu cho anh V1 trực tiếp nuôi dưỡng phù hợp với nguyện vọng của các cháu; Chị V cấp dưỡng nuôi con cùng anh V1 mỗi cháu 01 triệu đồng/ tháng, hai cháu là 02 triệu đồng/ tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2024 cho đến khi các cháu trưởng thành và có khả năng lao động.

- Về quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung: Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp chị V lạm dụng quyền thăm nom, chăm sóc con chung thì anh V1 được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị V.

- Về án phí: Chị V tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và phải nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 theo biên lai số AA/2022/0006886 ngày 30/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị V đã thi hành xong phần án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Nguyên B, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc